

UBND TỈNH CAO BẰNG
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1135**/BQL-KHTH

Cao Bằng, ngày **29** tháng 11 năm 2018

V/v góp ý dự thảo quy chế phối hợp
quản lý nhà nước trong khu kinh tế cửa
khẩu, khu công nghiệp

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành: Sở Nội vụ, Ngoại vụ, Tài chính, Công thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Lao động - Thương binh & Xã hội, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Y tế, Cục thuế tỉnh, cục Hải quan tỉnh, Bộ chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh, Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cao Bằng;
- Các đồng chí Lãnh đạo Ban;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 2559/UBND-NC ngày 21 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc triển khai chỉ đạo của BTV Tỉnh ủy tại Thông báo số 315-TB/TU ngày 10/7/2018. Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh đã xây dựng xong dự thảo Quyết định ban hành kèm theo Quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp.

Để Quy chế phù hợp với đặc điểm tình hình quản lý tại địa phương, nâng cao trách nhiệm, vai trò và hiệu quả công tác phối hợp quản lý nhà nước tại khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp, đặc biệt đối với phân cấp quản lý của các cơ quan. Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị như kính gửi góp ý kiến đối với dự thảo quy chế nêu trên (*gửi kèm theo dự thảo quy chế*). Đối với nội dung góp ý sửa đổi, bổ sung của quy chế; các cơ quan, đơn vị cần nêu rõ lý do và căn cứ để sửa đổi, bổ sung.

Ý kiến góp ý đề nghị gửi về Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh **trước ngày 15 tháng 12 năm 2018** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, bản điện tử gửi theo địa chỉ: xuanhoc.banqlktcb@gmail.com.

Rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của các cơ quan, đơn vị. *đkt*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, KHTH.



Nguyễn Kiên Cường

Số: /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 11 năm 2018

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý Nhà nước trong
Khu kinh tế cửa khẩu và Khu công nghiệp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 25 tháng 07 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Quyết định số 20/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ Về việc thành lập Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành quy định quản lý quy hoạch xây dựng và kiến trúc công trình trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành quy định một số nội dung quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định 09/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành quy chế quản lý cửa khẩu, lối mở biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh tại Tờ trình số
ngày tháng năm 2018,

/TTr-BQL

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị trong công tác quản lý Nhà nước tại Khu kinh tế cửa khẩu và Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 16/3/2012 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp quản lý Nhà nước trong Khu kinh tế cửa khẩu và Khu công nghiệp; Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 07/7/2014 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong khu kinh tế cửa khẩu và khu công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 16/3/2012 của UBND tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; thủ trưởng các sở, ban, ngành: Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh; Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP phòng, PCVP UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Xuân Ánh

QUY CHẾ

Phối hợp giữa Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Cao Bằng với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác quản lý Nhà nước tại Khu kinh tế cửa khẩu và Khu công nghiệp

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày tháng năm 2018)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nội dung phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (gọi tắt là UBND huyện, thành phố) trong việc quản lý Nhà nước đối với các lĩnh vực hoạt động trong Khu kinh tế cửa khẩu và Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (sau đây gọi tắt là Khu kinh tế).

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý Nhà nước, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hoạt động trong Khu kinh tế tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp quản lý Nhà nước dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố các quy định pháp luật hiện hành, nhằm đảm bảo sự quản lý thống nhất trên các lĩnh vực hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hoạt động trong Khu kinh tế tỉnh.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh là cơ quan đầu mối, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị tổ chức thực hiện công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức và cá nhân tại Khu kinh tế tỉnh nhằm đảm bảo thực hiện tốt cơ chế một cửa và một cửa liên thông theo Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế.

3. Các sở, ban, ngành có trách nhiệm phối hợp giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính có liên quan theo đề nghị của cơ quan đầu mối hoặc của nhà đầu tư trong phạm vi thời gian quy định đối với loại thủ tục hành chính đó.

Điều 3. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý

Ban quản lý thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế. Thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động cửa khẩu theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền và Quy chế quản lý cửa khẩu, lối mở biên giới do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; thực hiện theo Quyết định của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh; các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chuyển nhiệm vụ, quyền hạn của các sở quản lý chuyên ngành, quyết định phân cấp, ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Xúc tiến, thu hút đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện. Báo cáo cung cấp số liệu xúc tiến đầu tư theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh;

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển trên toàn tỉnh Cao Bằng.

b) Phối hợp với Ban quản lý thực hiện công tác quảng bá xúc tiến, thu hút đầu tư phát triển Khu kinh tế tỉnh.

c) Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố, các sở, ngành liên quan thực hiện công tác quảng bá, xúc tiến, thu hút đầu tư phát triển Khu kinh tế tỉnh.

2. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phối hợp với Ban Quản lý thực hiện công tác quảng bá, xúc tiến, thu hút đầu tư vào Khu kinh tế tỉnh; khi có nhà đầu tư tìm hiểu cơ hội đầu tư vào khu kinh tế tỉnh qua các sở, ban, ngành thì giới thiệu để Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh trực tiếp làm việc với nhà đầu tư.

Điều 5. Cấp Giấy chứng nhận Đầu tư

1. Ban Quản lý thực hiện:

a) Tiếp nhận đăng ký đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án đầu tư vào Khu kinh tế tỉnh, bao gồm cả các dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư và các dự án đầu tư đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định tại Luật đầu tư ngày 26/11/2014 và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

b) Điều chỉnh, thu hồi, cấp lại Giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án đầu tư trong nước và nước ngoài đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định. Tham gia ý kiến về hồ sơ đăng ký đầu tư (đối với các dự án đầu tư thuộc diện thẩm tra theo quy định của Luật đầu tư;

c) Kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; chủ trì, phối hợp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư;

e) Đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài, nhà đầu tư đề nghị cấp giấy chứng nhận đầu tư gắn với thành lập doanh nghiệp thì Giấy chứng nhận đầu tư đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký thành lập doanh nghiệp.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp, cung cấp thông tin cho Ban Quản lý để thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận đầu tư đối với trường hợp Giấy chứng nhận đầu tư kèm thành lập doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật, để tránh việc đặt trùng tên hoặc nhầm lẫn với tên doanh nghiệp khác đã đăng ký trong phạm vi toàn quốc.

3. Công an tỉnh thực hiện

Phối hợp với Ban Quản lý thẩm tra xác minh năng lực tài chính và các yếu tố liên quan đến an ninh Quốc gia của các nhà đầu tư khi có yêu cầu.

4. Cục Thuế tỉnh

a) Chủ trì phối hợp với Ban Quản lý cấp mã số thuế đồng thời là mã số doanh nghiệp trong trường hợp cấp Giấy chứng nhận đầu tư đồng thời đăng ký kinh doanh gắn với thành lập doanh nghiệp của nhà đầu tư nước ngoài đăng ký đầu tư vào khu kinh tế tỉnh;

b) Tham gia ý kiến về ưu đãi đầu tư đối với các dự án đầu tư vào Khu kinh tế cửa khẩu và Khu công nghiệp;

c) Tổ chức thực hiện việc quản lý thu thuế, phí; Hướng dẫn các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong Khu kinh tế tỉnh thực hiện các quy định về thuế, phí và lệ phí theo quy định;

5. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố:

Tham gia ý kiến bằng văn bản với Ban Quản lý khi được yêu cầu về việc cấp Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án theo quy định phải thực hiện thủ tục thẩm tra để được cấp Giấy chứng nhận đầu tư. Thời gian các ngành tham gia ý kiến không quá 7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, tài liệu theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Công tác quản lý đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

1 Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ do Ban Quản lý lập, trình UBND tỉnh Quyết định giao đất một lần cho Ban Quản lý để tổ chức, triển khai xây khu kinh tế theo kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt trong quy hoạch xây dựng của Khu kinh tế.

b) Chủ trì thẩm định nhu cầu sử dụng đất, thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với các tổ chức trong nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư vào Khu kinh tế nhưng không nằm trong quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế.

c) Phối hợp với Ban Quản lý giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý, khai thác, sử dụng đất đai trong Khu kinh tế tỉnh theo thẩm quyền.

d) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý Nhà nước khác về đất đai trong Khu kinh tế tỉnh, ngoài những nội dung mà Ủy ban nhân dân tỉnh đã ủy quyền cho Ban Quản lý.

đ) Có trách nhiệm tổng hợp, lập thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất trong Khu kinh tế trên cơ sở hồ sơ trình xin cấp đất của Ban quản lý, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;

2. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ trì thẩm định nhu cầu sử dụng đất, thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư của nhà đầu tư trong và ngoài nước vào Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng;

b) Phối hợp với UBND huyện, thành phố rà soát, bổ sung danh mục các công trình, dự án có nhu cầu sử dụng đất vào Kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Phối hợp với UBND huyện, thành phố kiểm tra, giám sát việc quản lý sử dụng đất, việc lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép, sử dụng đất không đúng mục đích giữa các doanh nghiệp đầu tư và giữa doanh nghiệp với dân cư trong khu vực cửa khẩu, khu công nghiệp;

c) Giao đất có thu tiền sử dụng đất, giao đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất cho người có nhu cầu sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Thu hồi đất đã giao lại, cho thuê đất đối với trường hợp người sử dụng đất có hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, người sử dụng đất chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật hoặc tự nguyện trả lại đất theo quy định của Luật Đất đai;

d) Ban quản lý thực hiện nhiệm vụ lập quy hoạch sử dụng đất chi tiết. Phối hợp với chính quyền địa phương nơi thu hồi đất và được giao đất thực hiện việc bồi thường giải phóng mặt bằng đối với diện tích đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi để giao cho Ban quản lý;

đ) Quản lý, sử dụng có hiệu quả quỹ đất theo đúng mục đích sử dụng và phù hợp với quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

e) Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện để giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện nhiệm vụ hoặc nghiên cứu, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền biện pháp giải quyết những khó khăn vướng mắc theo quy định;

g) Trên cơ sở phương án tái định cư được duyệt, Ban Quản lý phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố quyết định bố trí đất tái định cư cho các hộ dân.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố

a) Chủ trì thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư trên địa bàn khu kinh tế; chủ trì công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, xử lý tranh chấp đất đai liên quan đến quá trình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư theo quy định; đến nguồn gốc đất đai, tài sản của người bị thu hồi theo thẩm quyền. Chỉ đạo việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi, tổ chức tuyên truyền vận động đến các tổ chức cá nhân về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Chỉ đạo đơn vị cấp

dưới phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm đất đai, sử dụng đất sai mục đích, xây dựng các công trình trái phép theo quy định của pháp luật;

b) Sau khi quy hoạch chi tiết được phê duyệt, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi có đất thuộc phạm vi dự án tiến hành thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hoặc giao nhiệm vụ thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho tổ chức phát triển quỹ đất cấp huyện. Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

c) Chỉ đạo Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cấp huyện, thành phố lập phương án và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc thực hiện phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và tổ chức thẩm định.

d) Phối hợp với các sở, ban, ngành, các tổ chức và Ban Quản lý thực hiện dự án xây dựng các khu tái định cư tại địa phương theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức cưỡng chế các trường hợp hộ dân chây ỳ, không thực hiện việc di dời theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 7. Quản lý môi trường

1. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tổng hợp kế hoạch bảo vệ môi trường của Ban Quản lý đưa vào kế hoạch bảo vệ môi trường chung của tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, kiểm tra xác nhận việc thực hiện, biện pháp bảo vệ môi trường của các dự án. Hàng năm lập danh sách các cơ sở hoạt động, sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định danh mục và xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng;

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn thu khiếu nại của cơ sở hoạt động, sản xuất, kinh doanh trong công tác bảo vệ môi trường;

d) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và UBND các huyện, thành phố tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn thư khiếu nại của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu kinh tế về công tác bảo vệ môi trường. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ khác của ngành về quản lý và bảo vệ môi trường theo quy định.

2. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Định kỳ hàng năm, 5 năm xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường và dự trù kinh phí cho các hoạt động tuyên truyền về bảo vệ môi trường tại Khu kinh tế tỉnh gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức pháp luật về bảo vệ môi trường cho các doanh nghiệp hoạt động trong Khu kinh tế tỉnh.

c) Định kỳ báo cáo công tác bảo vệ môi trường hàng năm của khu kinh tế, khu công nghiệp gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường;

d) Tham gia phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, thành phố giải quyết các tranh chấp về môi trường giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong Khu kinh tế hoặc giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong khu kinh tế với các tổ chức, cá nhân khác; phối hợp việc thực hiện kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong khu kinh tế;

đ) Công khai thông tin về bảo vệ môi trường khu kinh tế; tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường cho cơ sở sản xuất, kinh doanh trong khu kinh tế.

3. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan thực hiện việc kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường trong Khu kinh tế tỉnh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2009/TTLT-BCA-BTNMT ngày 06 tháng 02 năm 2009 của Bộ Công an và Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn quan hệ phối hợp công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố

a) Tham gia phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý thực hiện việc giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động của chủ đầu tư và cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong Khu kinh tế thuộc đối tượng lập bản cam kết bảo vệ môi trường; giải quyết các tranh chấp liên quan đến môi trường giữa giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong khu kinh tế và giữa các dự án đầu tư với dân cư;

b) Chủ trì thực hiện công tác vệ sinh môi trường, cấp điện, cấp nước tại khu vực các cửa khẩu, lối mở biên giới chưa giao cho Ban Quản lý cửa khẩu quản lý.

Quản lý hệ thống điện chiếu sáng khu vực cửa khẩu, lối mở đảm bảo duy trì hệ thống chiếu sáng hoạt động, nhất là vào các ngày lễ, tết;

c) Tham gia phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý khu kinh tế thực hiện kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu kinh tế, khu công nghiệp. (sửa đổi)

d) Chỉ đạo các đơn vị cung cấp điện, nước thực hiện cắt điện, nước đối với các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình không chấp hành đúng quy định về công tác đền bù giải phóng mặt bằng, xây dựng công trình vi phạm quy hoạch, xây nhà trái phép và gây ô nhiễm môi trường trong khu kinh tế;

Điều 8. Quản lý quy hoạch

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu, quy hoạch chung xây dựng khu công nghiệp. Lập nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng cho các khu vực trong khu kinh tế cửa khẩu (gồm: khu phi thuế quan, các khu vực cửa khẩu và khu chức năng khác được UBND tỉnh giao); khu công nghiệp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Lấy ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành đối với nhiệm vụ và đồ án trước khi thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án các quy hoạch chi tiết trong khu kinh tế (gồm khu phi thuế quan, các khu vực cửa khẩu và khu chức năng khác được UBND tỉnh giao), khu công nghiệp.

c) Đối với các công trình xây dựng được giới thiệu địa điểm xây dựng chưa có trong quy hoạch hoặc thay đổi so với quy hoạch xây dựng được duyệt thì Ban Quản lý Khu kinh tế trình UBND tỉnh chấp thuận chủ trương về địa điểm xây dựng các công trình xây dựng trong phạm vi khu kinh tế, khu công nghiệp của nhà đầu tư được giao đầu tư trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh.

d) Cấp Giấy phép quy hoạch cho các công trình xây dựng với mục đích phát triển kinh tế cửa khẩu, các công trình của cơ quan quản lý nhà nước có hoạt động liên quan đến cửa khẩu trong phạm vi khu kinh tế tỉnh; các công trình xây dựng trong khu công nghiệp.

đ) Chấp thuận các hồ sơ tổng mặt bằng quy hoạch trong khu kinh tế (gồm: khu phi thuế quan, các khu vực cửa khẩu và khu chức năng khác được UBND tỉnh giao), khu công nghiệp.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn, phối hợp với Ban quản lý kiểm tra việc thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn về kiến trúc, quy hoạch xây dựng, các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng;

b) Chủ trì thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết khu công nghiệp, nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng khu kinh tế cửa khẩu (bao gồm những quy hoạch điều chỉnh);

3. Trách nhiệm của UBND các huyện, thành phố

Chủ trì trong công tác giải phóng mặt bằng, quản lý quy hoạch, xử lý vi phạm quy hoạch trên địa bàn Khu kinh tế; Chủ trì công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, xử lý tranh chấp đất đai theo quy định;

Điều 9. Quản lý xây dựng

1. Quản lý xây dựng

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

- Cấp phép xây dựng đối với các công trình từ cấp III trở xuống thuộc dự án liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của các nhà đầu tư xây dựng trong khu công nghiệp và các khu chức năng trong khu kinh tế (khu phi thuế quan, các khu vực cửa khẩu khu chức năng đặc thù khác) được giao quản lý.

- Quản lý trật tự xây dựng các công trình thuộc dự án liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của các nhà đầu tư trong khu công nghiệp và các khu chức năng trong khu kinh tế (khu phi thuế quan, các khu vực cửa khẩu khu chức năng đặc thù khác) được giao quản lý và công trình được giao làm chủ đầu tư.

- Báo cáo định kỳ 6 tháng trước ngày 10/6, hàng năm trước ngày 10/12 về tình hình cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn do mình quản lý gửi Sở Xây dựng để tổng hợp.

b) Trách nhiệm của Sở Xây dựng

- Hướng dẫn Ban Quản lý tổ chức việc thực hiện cấp giấy phép xây dựng;

- Phối hợp và hỗ trợ Ban Quản lý trong việc: Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực xây dựng, gồm các khâu: lập và quản lý thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình, khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng, nghiệm thu (về khối lượng, chất lượng), bàn giao, bảo hành, bảo trì công trình xây dựng, giám sát sự cố công trình xây dựng trong Khu kinh tế khi có đề nghị của Ban quản lý;

c) Trách nhiệm của các sở chuyên ngành

Các sở quản lý chuyên ngành theo quy định của pháp luật, có trách nhiệm tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư xây dựng trong khu kinh tế trong thời gian quy định. Nếu quá thời gian quy định mà các sở chuyên ngành không có ý kiến thì được xem như đã đồng ý chịu trách nhiệm về những nội dung liên quan đến ngành quản lý trong dự án đầu tư xây dựng được phê duyệt. Đồng thời cử cán bộ tham gia phối hợp để giải quyết các công việc liên quan đến ngành mình theo đề nghị của Ban quản lý;

d) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Chỉ đạo các Phòng chuyên môn của huyện hoặc Tổ quản lý liên ngành trong lĩnh vực xây dựng, đất đai và giao thông trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp với Ban quản lý cửa khẩu trên địa bàn thường xuyên kiểm tra các công trình xây dựng của các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình trong Khu kinh tế cửa khẩu có hành vi xây dựng trái phép, vi phạm quy hoạch, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông; kiến nghị các cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Cấp giấy phép xây dựng cho các công trình thuộc địa chính do huyện – Thành phố quản lý như Nhà ở riêng lẻ đô thị, nông thôn; nhà ở riêng lẻ có số tầng 3 tầng hoặc tổng diện tích sàn $250m^2$ tại những điểm dân cư nông thôn đã có quy hoạch được duyệt.

2. Quản lý dự án đầu tư và xây dựng

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh làm chủ đầu tư đối với các dự án đầu tư công trình kết cấu hạ tầng theo quy hoạch xây dựng của khu công nghiệp và các khu chức năng trong khu kinh tế (khu phi thuế quan, các khu vực cửa khẩu, khu chức năng đặc thù khác) được giao quản lý.

b) Trách nhiệm của các Sở chuyên ngành

- Phối hợp với Sở Xây dựng và Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng của các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình và chất lượng các công trình xây dựng thuộc phạm vi mình quản lý;

- Sở Xây dựng chủ trì tổ chức giám định sự cố công trình trong Khu kinh tế tỉnh.

Điều 10. Quản lý lao động

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo ủy quyền của Giám đốc sở Lao động - Thương binh và xã hội và nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của Pháp luật khác về Lao động. Cụ thể:

- Cấp mới, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong Khu kinh tế tỉnh;
- Đăng ký nội quy lao động của các doanh nghiệp trong Khu kinh tế tỉnh;
- Đăng ký thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp;
- Đăng ký hệ thống thang lương, bảng lương của các doanh nghiệp;
- Đăng ký kế hoạch đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp trong Khu kinh tế tỉnh;
- Nhận báo cáo về tình hình ký kết, sử dụng lao động, hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động trong các doanh nghiệp;

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND huyện, các cơ quan chức năng trong việc đào tạo nghề cho người lao động trong các doanh nghiệp; Giải quyết việc tranh chấp lao động và đình công theo thẩm quyền tại các doanh nghiệp đang hoạt động trong các khu chức năng thuộc Khu kinh tế;

2. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp với Ban Quản lý xây dựng kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu của Khu kinh tế trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện;

b) Phối hợp giải quyết đình công, bãi công, tranh chấp lao động tập thể, khiếu nại, tố cáo về lao động trong các doanh nghiệp; chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan điều tra tai nạn lao động xảy ra trong Khu kinh tế;

c) Chủ trì thành lập đoàn kiểm tra, tổ chức thanh tra, kiểm tra các đơn vị, doanh nghiệp trong khu kinh tế thực hiện các quy định của pháp luật lao động; xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật lao động theo quy định;

3. Trách nhiệm của Bảo hiểm xã hội tỉnh

Phối hợp với Ban Quản lý và các ngành liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; hướng dẫn thủ tục thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động, người sử dụng lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế;

thực hiện việc cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế, giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người lao động theo quy định;

4. Trách nhiệm của Sở Y tế

a) Phối hợp Ban Quản lý có kế hoạch tổ chức thanh tra, kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở, nhà máy sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm; kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm tại các bếp ăn tập thể của doanh nghiệp trong khu kinh tế;

b) Phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý giám sát môi trường lao động; theo dõi, đánh giá tình hình sức khỏe của người lao động; thực hiện công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe đối với người lao động; phát hiện và điều trị, can thiệp y tế kịp thời đối với các bệnh, dịch bệnh đối với lực lượng lao động trong khu kinh tế;

5. Trách nhiệm của UBND huyện, thành phố

Chủ trì cùng các ngành chức năng giải quyết tranh chấp lao động tập thể, đình công, bãi công theo quy định của Bộ Luật Lao động;”

Điều 11. Quản lý tài chính

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định theo Khoản 3 Điều 8 Luật Ngân sách Nhà nước về phương án huy động các nguồn vốn khác để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng trong Khu kinh tế; tiếp nhận, quản lý và sử dụng vốn ODA.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính phân bổ kế hoạch vốn hỗ trợ có mục tiêu của Trung ương và vốn ngân sách tỉnh hàng năm cho các công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu trong Khu kinh tế trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

c) Quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển Khu kinh tế thuộc thẩm quyền và thực hiện việc thu, chi hành chính, sự nghiệp, các chương trình mục tiêu và các nguồn vốn khác được giao theo quy định của pháp luật.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, định kỳ 05 năm và hàng năm, xem xét lại giá thuê đất, các loại phí và lệ phí có liên quan tại các khu chức năng của Khu kinh tế trình Ủy ban nhân dân tỉnh, để Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định phù hợp với mặt bằng kinh tế - xã hội từng thời kỳ.

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy định về mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê và mức miễn, giảm đối với đất, mặt nước chuyên dùng cho từng dự án đầu tư áp dụng đối với trường hợp giao lại đất, cho thuê đất không qua đấu giá hoặc đấu thầu quyền sử dụng đất trong Khu kinh tế tỉnh.

e) Ban Quản lý Khu kinh tế xác định, thông báo số tiền thuê đất phải nộp đến người sử dụng đất; xác định và ban hành Quyết định mức thu, mức miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo từng dự án đối với trường hợp giao lại đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá, đấu thầu quyền sử dụng đất trong các khu chức năng của Khu kinh tế nhưng không được thấp hơn giá đất trong bảng giá đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Trên cơ sở nhu cầu vốn thực hiện xây dựng và phát triển Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng, phối hợp với các cơ quan chuyên môn đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh phương án bố trí vốn cho phát triển Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng trên cơ sở kế hoạch vốn hỗ trợ hàng năm của Chính phủ và nguồn vốn huy động tổng hợp từ các nguồn khác.

b) Phối hợp đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển Khu kinh tế tỉnh.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

a) Phối hợp đề xuất làm việc với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành Trung ương giải quyết vốn tạm ứng ngân sách Trung ương để bổ sung nguồn chi đầu tư công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển Khu kinh tế tỉnh.

b) Đề xuất cân đối và bố trí kinh phí sự nghiệp đáp ứng nhu cầu duy tu bảo dưỡng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế và xã hội khác, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng được đầu tư từ ngân sách Nhà nước trong Khu kinh tế tỉnh.

c) Tham gia phối hợp cùng Ban Quản lý đề xuất phân bổ kế hoạch vốn đầu tư hàng năm cho các công trình của Khu kinh tế tỉnh.

d) Tham gia phối hợp cùng Ban Quản lý đề xuất phân bổ nguồn kinh phí xúc tiến đầu tư hàng năm để thực hiện mời gọi đầu tư phát triển Khu kinh tế tỉnh.

Điều 12. Quản lý an ninh, trật tự, an ninh biên giới, an toàn xã hội và phòng cháy chữa cháy

1. Trách nhiệm của Công an tỉnh và Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng

a) Tổ chức chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ phối hợp với Ban Quản lý thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước và đảm bảo về an ninh trật tự (ANTT), an ninh khu vực biên giới theo quy định của pháp luật tại Khu kinh tế tỉnh.

b) Chỉ đạo Phòng cảnh sát phòng cháy, chữa cháy (PCCC) thẩm tra, phê duyệt thiết kế PCCC các dự án, công trình đầu tư trong khu kinh tế tỉnh theo quy định; nghiệm thu hệ thống PCCC đối với các công trình xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng; tổ chức tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ về công tác PCCC; hướng dẫn các doanh nghiệp lập phương án và thực tập phương án PCCC; kiểm tra định kỳ kỹ thuật an toàn PCCC đối với các doanh nghiệp và toàn khu kinh tế.

c) Thẩm định các công trình quan trọng liên quan đến an ninh Quốc gia, xây dựng phương án bảo vệ an toàn các công trình, mục tiêu kinh tế trọng điểm.

2. Trách nhiệm của Chính quyền huyện, thành phố

Chỉ đạo các lực lượng công an cơ sở phối hợp với Ban Quản lý và các doanh nghiệp bảo đảm ANTT tại các khu chức năng thuộc khu kinh tế tỉnh.

3. Trách nhiệm của Ban Quản lý

Ban Quản lý có trách nhiệm phối hợp với cơ quan Công an, Biên phòng trong việc kiểm tra công tác giữ gìn ANTT, đề xuất những biện pháp thực hiện công tác ANTT tại các khu chức năng thuộc Khu kinh tế cửa khẩu và khu công nghiệp. Cung cấp thông tin cho Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Biên phòng tỉnh về tình hình đầu tư trong Khu kinh tế cửa khẩu và Khu công nghiệp khi có yêu cầu.

4. Trách nhiệm của các doanh nghiệp:

a) Tổ chức lực lượng bảo vệ tài sản và ANTT trong hàng rào doanh nghiệp mình, giáo dục người lao động chấp hành ANTT nơi công cộng.

b) Phối hợp với lực lượng bảo vệ của Ban Quản lý và lực lượng Công an bảo vệ ANTT trong Khu kinh tế tỉnh trong giữ gìn ANTT.

c) Phát hiện và thông báo kịp thời cho Ban Quản lý và lực lượng Công an những biểu hiện mất ANTT trong và ngoài doanh nghiệp.

Điều 13. Quản lý hoạt động tại các chợ trong Khu kinh tế cửa khẩu

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Thực hiện quản lý, cấp phép kinh doanh theo quy định cho các tổ chức, cá nhân hoạt động tại các chợ thuộc Khu kinh tế cửa khẩu đã được UBND tỉnh giao quản lý.

b) Tham gia ý kiến với các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện về quy hoạch, đầu tư xây dựng phát triển chợ trong Khu kinh tế cửa khẩu phù hợp với quy hoạch chung đã được phê duyệt.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị:

a) Tổ chức quản lý các chợ trong Khu kinh tế cửa khẩu, nhưng không do Ban Quản lý trực tiếp quản lý.

b) Cấp phép kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài (nếu có) kinh doanh tại các chợ trong Khu kinh tế cửa khẩu không do Ban Quản lý trực tiếp quản lý.

Điều 14. Quản lý hoạt động thương mại trong Khu kinh tế cửa khẩu

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức thực hiện tốt Quy chế hoạt động của khu phi thuế quan trong Khu kinh tế cửa khẩu;

b) Phối hợp với Cục Hải quan, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng, các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tốt công tác quản lý về an ninh trật tự (ANTT), chống buôn lậu, gian lận thương mại trong khu kinh tế;

c) Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng, các cơ quan liên quan và chính quyền địa phương quản lý các hoạt động thương mại tại khu vực các cửa khẩu, lối mở biên giới trong khu kinh tế cửa khẩu.

2. Trách nhiệm của Cục Hải quan

a) Thực hiện việc kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất, nhập khẩu vận chuyển vào ra khu phi thuế quan và quản lý công tác xuất, nhập khẩu hàng hóa qua lại biên giới, cửa khẩu theo quy định của Luật Hải quan và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Phối hợp với Ban Quản lý, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc quản lý khu phi thuế quan, chống buôn lậu, gian lận thương mại tại khu vực biên giới theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Trách nhiệm của Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng

Chủ trì và phối hợp với Ban Quản lý, Cục Hải quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc quản lý tình hình ANTT tại khu vực biên giới theo quy định. Cử cán bộ tham gia công tác giải phóng mặt bằng, quản lý quy hoạch trong khu kinh tế.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Phối hợp và chỉ đạo các phòng, ban trực thuộc, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn phối hợp với Ban Quản lý, Cục Hải quan, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng và các cơ quan chức năng trong việc giữ gìn ANTT tại khu phi thuế quan, chống buôn lậu, gian lận thương mại tại khu vực biên giới theo quy định của pháp luật.

5. Trách nhiệm của Sở Công Thương:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu, đề xuất các cơ chế chính sách thúc đẩy phát triển thương mại biên giới cho Ủy ban nhân dân tỉnh. Phối hợp cùng với Ban quản lý Khu kinh tế và cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thương mại, xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu; hướng dẫn việc thực hiện các thủ tục về điều kiện kinh doanh các ngành nghề có điều kiện và hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật trong Khu kinh tế cửa khẩu.

Điều 15. Thanh tra, kiểm tra và tổ chức triển khai các quy định ngành

1. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra định kỳ các doanh nghiệp hoạt động trong các khu chức năng thuộc Khu kinh tế tỉnh.

2. Các cơ quan Nhà nước có chức năng khi trực tiếp thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra phải phối hợp với Ban Quản lý trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo quy định, tránh trùng lặp, chồng chéo.

3. Các cơ quan Nhà nước có chức năng triển khai các nghiệp vụ về hoạt động ngành liên quan đến doanh nghiệp hoạt động trong các khu chức năng thuộc khu kinh tế tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tránh trùng lặp, chồng chéo và gây phiền hà cho doanh nghiệp.

Điều 16. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan khác

Các sở, ban ngành liên quan khác chưa phân công rõ trách nhiệm trong Quy chế này khi triển khai các nhiệm vụ trên địa bàn Khu kinh tế có trách nhiệm thông báo, phối hợp với Ban Quản lý để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Giao Trưởng ban Ban Quản lý có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện Quy chế này. Định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu áp dụng tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Thủ trưởng các cơ quan đơn vị liên quan có trách nhiệm thường xuyên phối hợp, triển khai thực hiện nghiêm túc những nội dung của quy chế này. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung cần sửa đổi bổ sung, thay thế Quy chế này, các cơ quan có liên quan và các nhà đầu tư phản ánh kịp thời về Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Xuân Ánh